

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số: /SKHCN-BCVT&CĐS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2026

V/v đề nghị phối hợp báo cáo các nội dung
theo đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban
Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Kính gửi:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu.

Theo đề nghị của Văn phòng UBND tỉnh tại Công văn số 4660/VP-KGVX ngày 24/7/2026 về việc tham mưu báo cáo theo đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (*triển khai thực hiện Kế hoạch số 49/KH-MTTW-BTT ngày 23/7/2026*);

Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị các đơn vị, địa phương phối hợp báo cáo các nội dung liên quan *theo đề cương đính kèm*, gửi về Sở Khoa học và Công nghệ ***trước ngày 10/8/2026*** để kịp thời tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo.

Đề nghị các đơn vị, địa phương phối hợp, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở KHCN: GĐ, PGĐ Hoàng,
- Các phòng thuộc Sở;
- TT CĐS&ĐMST (phối hợp);
- Lưu: VT, BCVT&CĐS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Quốc Huy Hoàng

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO GIÁM SÁT

*(Kèm theo Kế hoạch số/KH-MTTW-BTT ngày ... tháng... năm 2026
của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam)*

I. TÌNH HÌNH CHUNG

- Khái quát đặc điểm hành chính, kinh tế - xã hội; tình hình sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; số lượng đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp và những thay đổi về khoảng cách địa lý, dân số, điều kiện tiếp cận dịch vụ công.

- Khái quát tình hình chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ tại địa phương nói chung và trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công nói riêng; thống kê số lượng thủ tục hành chính đang thực hiện tại cấp tỉnh và cấp xã; tỷ lệ TTHC đã cung cấp trực tuyến (một phần và toàn trình).

- Những thuận lợi, khó khăn đặc thù tác động trực tiếp đến việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và triển khai chuyển đổi số tại địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

(Thời điểm báo cáo từ ngày 01/7/2025 đến ngày 01/7/2026)

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai

1.1. Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, kế hoạch, hướng dẫn

- Việc triển khai, cụ thể hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các quy định pháp luật liên quan về chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công (đề nghị có biểu thống kê các văn bản áp dụng).

- Việc ban hành văn bản của cấp ủy, HĐND, UBND, Chủ tịch UBND để tổ chức triển khai; công bố, công khai thủ tục hành chính, quy trình nội bộ, quy trình điện tử tại các cấp sau khi sắp xếp đơn vị hành chính (đề nghị thống kê số lượng các văn bản đã ban hành).

1.2. Công tác tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số

- Hình thức tuyên truyền, phổ biến chính sách; hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử (VNeID), chữ ký số, thanh toán trực tuyến, nộp hồ sơ trực tuyến (bao nhiêu hình thức áp dụng).

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức: số lớp, số người, nội dung trọng tâm và kết quả nâng cao năng lực (số cuộc, số lượng).

1.3. Phân công triển khai và cơ chế phối hợp

- Cơ quan đầu mối tham mưu; trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Trung tâm Phục vụ hành chính công, UBND cấp xã, bộ phận một cửa các cấp.
- Cơ chế phối hợp liên thông; việc kiểm tra, đôn đốc, chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm trong quá trình thực hiện.

2. Các điều kiện bảo đảm

- Hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, nền tảng số, đường truyền, trung tâm dữ liệu tại cấp tỉnh và cấp xã; mức độ đáp ứng yêu cầu sau sắp xếp đơn vị hành chính.
- Hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu; kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia, các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành; ứng dụng chữ ký số, hồ sơ điện tử, VNeID, trí tuệ nhân tạo.
- Tình hình xây dựng, chuẩn hóa, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa các ngành, các cấp; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

3. Kết quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công

3.1. Tổ chức, vận hành

- Tổ chức, vận hành Trung tâm Phục vụ hành chính công, bộ phận một cửa; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông (*có số liệu thống kê về việc tổ chức, vận hành các đơn vị, bộ phận*); bảo đảm đồng bộ quy trình nghiệp vụ và quy trình điện tử.
- Đơn giản hóa thủ tục hành chính; cắt giảm thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết; tái sử dụng dữ liệu, công khai minh bạch quá trình giải quyết trên môi trường điện tử (*có số liệu thống kê về kết quả thực hiện việc đơn giản hóa bao nhiêu thủ tục, cắt giảm, tiết kiệm thời gian*).

3.2. Kết quả giải quyết (báo cáo cụ thể theo Phụ lục 1):

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận; số hồ sơ trực tuyến/trực tiếp và tỷ lệ từng loại; số hồ sơ đã/đang/chưa giải quyết; trước hạn, đúng hạn, quá hạn, gia hạn và lý do.
- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, trả kết quả điện tử, thanh toán trực tuyến, sử dụng VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính.
- Những thay đổi về quy trình, thời gian giải quyết sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

(so sánh trước và sau khi thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp)

3.3. Kết quả theo nhóm đối tượng và lĩnh vực (Phụ lục 2, 3).

- Tổng hợp kết quả giải quyết chung; kết quả riêng đối với công dân và doanh nghiệp.
- Phân tích riêng các lĩnh vực trọng tâm: đất đai; tư pháp - hộ tịch; an sinh xã hội; thủ tục liên thông giữa cấp tỉnh và cấp xã; các lĩnh vực khác địa phương thấy

cần thiết. Mỗi lĩnh vực nêu: danh mục TTHC, số hồ sơ, kết quả, tỷ lệ trực tuyến/trực tiếp, tình hình đúng hạn/quá hạn, khó khăn và vướng mắc liên quan.

4. Nguồn nhân lực: số lượng, trình độ, kỹ năng số, tình trạng kiêm nhiệm, thiếu hụt sau sắp xếp và giải pháp bố trí. Nguồn lực tài chính: kinh phí bố trí, sử dụng, mức độ đáp ứng và khó khăn.

5. Chất lượng phục vụ và xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; tính công khai, minh bạch, thuận tiện trong tiếp cận và sử dụng dịch vụ công (nêu rõ cách thức đánh giá và số liệu cụ thể tại địa phương).

- Về tiếp cận chuyển đổi số, áp dụng công nghệ thông tin, dịch vụ trực tuyến, VNeID như: khoảng cách tới các trung tâm hành chính mới, nhu cầu cần hỗ trợ tiếp cận, sử dụng và thực hiện các dịch vụ công;

- Về tiếp cận của nhóm yếu thế (người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số; người vùng sâu, vùng xa, người thuộc hộ nghèo);

- Số lượng, nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến thủ tục hành chính; kết quả xử lý, trả lời; những vụ việc nổi cộm và hướng giải quyết (nếu có);

- Các mô hình hay, sáng kiến hiệu quả trong áp dụng triển khai chuyển đổi số, giải quyết thủ tục hành chính; hiệu quả thực tiễn, khả năng nhân rộng và bài học kinh nghiệm.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật, ưu điểm

Những kết quả tích cực trong việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới toàn diện trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; tác động đối với người dân, doanh nghiệp và hiệu quả quản lý nhà nước (đề nghị có đánh giá so sánh trước và sau khi áp dụng).

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Về thể chế, cơ chế, chính sách; hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, kết nối, dữ liệu; nhân lực, năng lực số; phối hợp liên thông, liên cấp; tiếp cận dịch vụ số của người dân, doanh nghiệp.

- Khó khăn phát sinh do sắp xếp đơn vị hành chính, thay đổi địa giới, thay đổi thẩm quyền. Nguyên nhân khách quan, chủ quan và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về hoàn thiện chính sách, pháp luật (Kiến nghị với Trung ương, Chính phủ, các bộ, ngành về hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến chuyển đổi số,

ứng dụng công nghệ trong giải quyết thủ tục hành chính; hỗ trợ hạ tầng, kinh phí, đào tạo và giải pháp kỹ thuật)

2. Về tổ chức thực hiện (hỗ trợ triển khai; cơ chế phân cấp, phân quyền; cơ chế phối hợp, liên thông; cơ chế kiểm tra, giám sát và xử lý trách nhiệm...)

3. Các kiến nghị, đề xuất cụ thể khác

YÊU CẦU VỀ HÌNH THỨC BÁO CÁO

- Báo cáo ngắn gọn, rõ nội dung, có số liệu minh chứng, đánh giá thực chất, tránh liệt kê hình thức.

- Số liệu trong báo cáo và phụ lục phải thống nhất; nội dung kiến nghị cần cụ thể, rõ thẩm quyền, rõ cơ quan kiến nghị, rõ vấn đề cần xử lý.

- Báo cáo bám sát các nội dung theo đề cương; gửi đúng thời hạn theo yêu cầu của Kế hoạch giám sát.

PHỤ LỤC 1: KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, DỊCH VỤ CÔNG

(Kèm theo Báo cáo số:..... ngày... tháng... năm 2026 của

[illegible]

PHỤ LỤC 2: KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, DỊCH VỤ CÔNG ĐỐI VỚI CÔNG DÂN
(Kèm theo Báo cáo số:..... ngày... tháng... năm 2026 của)

STT	Tiêu chí nội dung ¹	Tổng số hồ sơ tiếp nhận xử lý	Số hồ sơ đã giải quyết	Số hồ sơ đang giải quyết	Số hồ sơ chưa giải quyết	Số hồ sơ giải quyết	Số hồ sơ quá hạn			Số hồ sơ gia hạn			
							Đã giải quyết	Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Tổng số	Đã giải quyết	Đang giải quyết	Chưa giải quyết
1.	Có con nhỏ												
2.	Học tập												
3.	Việc làm												
4.	Cư trú và giấy tờ tùy thân												
5.	Hôn nhân và gia đình												
6.	Điện lực, nhà ở, đất đai												
7.	Sức khỏe và y tế												
8.	Phương tiện và người lái												
9.	Hưu trí												
10.	Người thân qua đời												
11.	Giải quyết khiếu kiện												
TỔNG SỐ													

¹ Theo các nhóm nội dung được phân loại trên trang <https://dichvucong.gov.vn/>

PHỤ LỤC 3: KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, DỊCH VỤ CÔNG ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP
(Kèm theo Báo cáo số: ngày... tháng... năm 2026 của)

STT	Tiêu chí nội dung ²	Tổng số hồ sơ tiếp nhận xử lý	Số hồ sơ đã giải quyết	Số hồ sơ đang giải quyết	Số hồ sơ chưa giải quyết	Số hồ sơ giải quyết	Số hồ sơ quá hạn			Số hồ sơ gia hạn			
							Đã giải quyết	Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Tổng số	Đã giải quyết	Đang giải quyết	Chưa giải quyết
1.	Khởi sự kinh doanh												
2.	Lao động và bảo hiểm xã hội												
3.	Tài chính doanh nghiệp												
4.	Điện lực, đất đai, xây dựng												
5.	Thương mại, quảng cáo												
6.	Sở hữu trí tuệ, đăng ký tài sản												
7.	Thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện												
8.	Đấu thầu, mua sắm công												
9.	Tái cấu trúc doanh nghiệp												
10.	Giải quyết tranh chấp hợp đồng												
11.	Tạm dừng, chấm dứt hoạt động												
TỔNG SỐ													

² Theo các nhóm nội dung được phân loại trên trang <https://dichvucong.gov.vn/>